

THAM LUẬN VỀ NỘI DUNG DỰ THẢO LUẬT PPP

Ý kiến tham luận của Công ty cổ phần BOT cầu Bạch Đằng

TT	Nội dung dự thảo Luật PPP	Ý kiến tham luận
Điều 5. Lĩnh vực đầu tư, quy mô và phân loại dự án PPP		- Khoản 1: Đề nghị bổ sung thêm lĩnh vực: hệ thống cơ sở hạ tầng: khu công nghiệp, khu đô thị, du lịch, hệ thống thủy lợi.... - Thiếu mục 3.
Điều 41. Phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự tuyển	Nhà đầu tư đứng đầu liên danh phải có tỷ lệ góp vốn CSH tối thiểu 30%, từng thành viên có tỷ lệ góp vốn CSH tối thiểu 15%.	Vậy tối đa liên danh chỉ gồm 05 Nhà đầu tư, thuận lợi cho liên danh Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án trong việc triển khai dự án. Tuy nhiên với dự án có Tổng mức đầu tư lớn sẽ gây khó khăn cho các nhà đầu tư trong nước muốn tham gia. Đề nghị xem xét việc quy định tỷ lệ góp tối thiểu vốn chủ sở hữu đối với từng thành viên liên danh.
Điều 48. Bảo đảm thực hiện Hợp đồng	4. Thời gian có hiệu lực của bảo đảm thực hiện Hợp đồng tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến ngày các bên hoàn thành nghĩa vụ theo Hợp đồng hoặc ngày chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì đối với dự án áp dụng loại hợp đồng BOT.	Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung: 4. Thời gian có hiệu lực của bảo đảm thực hiện Hợp đồng tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến ngày các bên hoàn thành nghĩa vụ theo Hợp đồng hoặc ngày chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì đối với dự án áp dụng loại hợp đồng BOT , BT.

TT	Nội dung dự thảo Luật PPP	Ý kiến tham luận
Điều 52. Thời hạn hợp đồng dự án PPP	2. Các bên ký kết hợp đồng được điều chỉnh thời hạn hợp đồng nhưng bảo đảm tổng thời hạn hợp đồng, bao gồm thời gian điều chỉnh không vượt quá thời hạn giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai và <i>không làm thay đổi các nội dung khác của quyết định chủ trương đầu tư dự án.</i>	Đề nghị bỏ khoản này.
	3. Các trường hợp điều chỉnh thời hạn hợp đồng: d) Khi có sự thay đổi về quy hoạch, chính sách pháp luật có liên quan làm giảm doanh thu dưới 75% so với mức doanh thu trong phương án tài chính quy định tại hợp đồng; đ) Khi doanh thu tăng từ 125% trở lên so với mức doanh thu trong phương án tài chính quy định tại hợp đồng.	Đề nghị sửa đổi bổ sung: 3. Các trường hợp điều chỉnh thời hạn hợp đồng: d) Khi doanh thu thực tế so với mức doanh thu trong phương án tài chính giảm hơn mức lợi nhuận của Nhà đầu tư theo quy định tại Hợp đồng; đ) Khi doanh thu tăng từ 125% trở lên so với mức doanh thu trong phương án tài chính quy định tại hợp đồng.
Điều 66. Giá, phí sản phẩm dịch vụ công	3. Việc thỏa thuận, điều chỉnh giá, phí sản phẩm, dịch vụ công cho từng thời kỳ trong hợp đồng PPP phải phù hợp với quy định của pháp	Hiện tại quy định của Thông tư 35/2016/TT-BGTVT đang khống chế mức trần giá, phí. Đề nghị xem xét điều chỉnh quy định này cho phù hợp với Luật về giá, phí.

TT	Nội dung dự thảo Luật PPP	Ý kiến tham luận
	luật về giá, phí.	
Điều 77. Thu xếp tài chính thực hiện dự án	2. Trong thời hạn 12 tháng kể từ thời điểm ký kết hợp đồng, nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP phải hoàn thành thu xếp tài chính; đối với dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội hoặc Thủ tướng Chính phủ, thời hạn không quá 18 tháng. Hợp đồng PPP chỉ có hiệu lực khi nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP hoàn thành thu xếp tài chính.	Đề xuất sửa đổi như sau: 2. Trong thời hạn 18 tháng kể từ thời điểm ký kết hợp đồng, nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP phải hoàn thành thu xếp tài chính; đối với dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội hoặc Thủ tướng Chính phủ, thời hạn không quá 24 tháng . Hợp đồng PPP chỉ có hiệu lực khi nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP hoàn thành thu xếp tài chính.
Điều 81. Bảo đảm đầu tư.		Đề xuất bổ sung thêm nội dung: Các chi phí phát sinh do việc Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện Bảo đảm đầu tư không đầy đủ hoặc chưa kịp thời được đưa vào chi phí Hợp đồng dự án.
Điều 83. Cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu.	1. Nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP chia sẻ với Nhà nước 50% phần tăng thu giữa doanh thu thực tế và doanh thu theo phương án tài chính khi doanh thu thực tế đạt từ 125% mức doanh thu trong phương án tài chính trở lên. Việc chia sẻ phần tăng doanh thu được áp dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 1: Đối với phần doanh thu tăng thêm thống nhất theo dự thảo Luật. - Sửa đổi điểm b, khoản 2 như sau: Doanh thu thực tế so với doanh thu cam kết tại hợp đồng thấp hơn mức lợi nhuận Nhà đầu tư. - Khoản 3: Để đảm bảo nguồn dự phòng cho ngân sách thiếu

TT	Nội dung dự thảo Luật PPP	Ý kiến tham luận
	<p>sau khi đã thực hiện điều chỉnh thời hạn hợp đồng PPP theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 52 của Luật này.</p> <p>2. Nhà nước chia sẻ với nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP 50% phần giảm thu giữa doanh thu thực tế và doanh thu cam kết tại hợp đồng đối với dự án PPP đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Dự án do cơ quan có thẩm quyền lập; áp dụng loại hợp đồng BOT, BTO, BOO và không sử dụng vốn nhà nước hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng quy định tại Điều 71 của Luật này;</p> <p>b) Quy hoạch, chính sách, pháp luật có liên quan thay đổi làm doanh thu thực tế thấp hơn mức doanh thu cam kết tại hợp đồng. Các bên thỏa thuận mức doanh thu cam kết tại hợp đồng nhưng không cao hơn 75% mức doanh thu trong phương án tài chính;</p>	<p>hụt, đề nghị bổ sung cơ chế tạm giữ phần doanh thu tăng thêm.</p>

TT	Nội dung dự thảo Luật PPP	Ý kiến tham luận
	<p>c) Đã thực hiện đầy đủ các biện pháp điều chỉnh mức giá, phí sản phẩm, dịch vụ hoặc điều chỉnh thời hạn hợp đồng PPP theo quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Luật này nhưng chưa bảo đảm được mức doanh thu quy định tại điểm b khoản này.</p> <p>3. Cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải được xác định tại quyết định chủ trương đầu tư. Đối với dự án PPP thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, việc chia sẻ phần giảm doanh thu do ngân sách địa phương bảo đảm.</p> <p>4. Định kỳ hàng năm, các bên xác nhận doanh thu thực tế của dự án PPP. Định kỳ 03 năm, các bên xác định phần chênh lệch giữa doanh thu thực tế và doanh thu cam kết tại hợp đồng của dự án PPP căn cứ số liệu hàng năm, làm cơ sở đề cấp có thẩm quyền để xem xét áp dụng cơ</p>	

TT	Nội dung dự thảo Luật PPP	Ý kiến tham luận
	<p>chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu.</p> <p>5. Chính phủ quy định chi tiết điều này.</p>	
<p>Điều 86. Hoạt động kiểm toán Nhà nước trong đầu tư theo phương thức PPP.</p>		<p>Kiểm toán Nhà nước chỉ thực hiện việc kiểm toán về sử dụng tài chính công, tài sản công trong dự án PPP</p>
<p>Điều 106. Điều khoản chuyển tiếp</p>	<p>4. Hợp đồng dự án được ký chính thức trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện theo quy định của hợp đồng dự án.</p>	<p>Đề xuất bổ sung thêm nội dung:</p> <p>4. Hợp đồng dự án được ký chính thức trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện theo quy định của hợp đồng dự án và quy định về ưu đãi, bảo đảm đầu tư theo Luật này.</p>